

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 345/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị NGUYỄN THỊ H - SN 1992

HKTT+nơi cư trú: P062812 số 25, ngõ 13, đường L, phường M, quận H, TP Hà Nội

Bị đơn: Anh BÙI TRỌNG H1 - SN 1989

HKTT: P062812 số 25, ngõ 13, đường L, phường M, quận H, TP Hà Nội

Nơi cư trú: CH 3004 Nhà T03, Khu đô thị T, số 458 phố M, phường V, quận H1, TP Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213; khoản 3 Điều 218 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2025

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Trọng H1

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Bùi Trọng H1

-Về con chung: xác nhận chị H và anh H1 có 03 con chung là cháu Bùi Gia H3 sinh ngày 12/12/2012, cháu Bùi Diệu H4 sinh ngày 14/12/2017 và cháu Bùi Gia H5 sinh ngày 13/11/2020. Anh chị thỏa thuận giao các cháu H3 và H4 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục, gia cháu H5 cho anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Các bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Anh H1 và chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi các bên có đơn yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: chị H và anh H1 tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị H đã nộp tại biên lai số 0035053 ngày 15/5/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H, TP Hà Nội. Hoàn trả chị H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận H
- Các đương sự
- UBND phường T, TP T, tỉnh Thái Nguyên (ĐKKH số 34 ngày 20/6/2012)
- Chi cục THA dân sự quận H.
- TAND TP Hà Nội
- Lưu HS vụ án

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Mai Thu